

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2024/HS-ST
Ngày 24 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PR
TỈNH N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình.
2. Bà Lê Thị Thu Sương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố PR.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PR tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố PR, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2024/HS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST-HS ngày 02/5/2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH T, sinh năm 1999 tại Ninh T. Nơi cư trú: Khu phố 6, phường Đ, thành phố PR, tỉnh N; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963 và bà Trần Thị L, sinh năm 1967: Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1999. Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Có vợ Đặng Thị Kim C, sinh năm 1999 (đã ly hôn) và có 01 người con, sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 09/08/2023, bị Tòa án nhân dân TP. PR, tỉnh N xử phạt 04 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 24/09/2023.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Anh T bị bắt tạm giam vào ngày 23/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. PR (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963 (có mặt).

2. Bà Trần Thị L, sinh năm 1967 (có mặt).

Cùng nơi cư trú: Khu phố 6, phường Đ, thành phố PR, tỉnh N.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Châu Thị Hồng H, sinh năm: 1990 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường S, thành phố PR, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/11/2023 đến ngày 24/12/2023, lợi dụng tình cảm của những người thân trong gia đình, Nguyễn Anh T đã 02 lần thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 02/11/2023, Nguyễn Anh T mượn xe mô tô biển số 85B1-93514, nhãn hiệu Honda FUTURE của cha ruột mình là ông Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1963, ở khu phố 6, phường Đ, TP. Phan Rang- Tháp Chàm) để đi xin việc làm tại một công ty may ở phường T2, TP. PR nên ông T1 đã đồng ý và giao xe cho Nguyễn Anh T mượn. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Nguyễn Anh T nhận được điện thoại của một người bạn ở thành phố Hồ Chí Minh gọi đến đòi nợ số tiền 5.000.000 đồng mà Nguyễn Anh T mượn trước đó. Do không có tiền nên Nguyễn Anh T liên hệ với một người bạn tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) hẹn ra quán cà phê Hương Quê, thuộc khu phố 9, phường M để mượn tiền. Tại đây, Nguyễn Anh T bảo H1 cho mượn 5.000.000 đồng nhưng H1 không đồng ý nên Nguyễn Anh T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của cha mình để cầm cố, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Nguyễn Anh T nói với H1 cho cầm cố xe mô tô biển số 85B1-93514 của ông Nguyễn Văn T1 rồi hứa hẹn 05 đến 06 ngày sau sẽ chuộc lại xe. Nguyễn Anh T nói với H1 xe mô tô trên là của cha T đã cho T nên H1 đồng ý đưa cho Nguyễn Anh T 5.000.000 đồng và lấy xe mô tô. Số tiền này, Nguyễn Anh T đã tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Anh T đi bộ về nhà thì ông Nguyễn Văn T1 phát hiện T đã cầm cố xe mô tô của mình nên sáng ngày 03/11/2023 ông Nguyễn Văn T1 đến cơ quan Công an trình báo. Do Nguyễn Anh T không có khả năng để chuộc xe về nên ngày 07/11/2023, ông Nguyễn Văn T1 cho T mượn 5.000.000 đồng để chuộc lại xe và giao nộp cho Công an.

Lần 2: Khoảng 11 giờ ngày 24/12/2023, Nguyễn Anh T mượn xe mô tô biển số 85AA-04381 của mẹ ruột là bà Trần Thị L (sinh năm 1967, ở khu phố 6, Phường Đ, TP. PR) để đi thăm con gái thì được bà L đồng ý. Sau khi đi thăm con xong, đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi chuẩn bị đi về nhà thì do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Anh T nảy sinh ý định đem xe mô tô mượn của mẹ đi cầm cố. Sau đó, Nguyễn Anh T điều khiển xe mô tô chạy về nhà lấy giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy phôtô căn cước công dân của ông Nguyễn Văn T1 là cha của T (vì ông T1 đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe) rồi đi đến tiệm cầm đồ Sơn

Nguyễn, thuộc khu phố 1, phường S do chị Châu Thị Hồng H (sinh năm 1990, ở khu phố 1, phường S) làm chủ. Tại đây, Nguyễn Anh T đưa giấy đăng ký xe, 01 căn cước công dân phô tô của ông Nguyễn Văn T1 và căn cước công dân phô tô mang tên Nguyễn Anh T cho chị Châu Thị Hồng H xem. Chị Châu Thị Hồng H hỏi Nguyễn Anh T về nguồn gốc xe mô tô và lý do cầm cố thì Nguyễn Anh T nói xe mô tô trên là tài sản của cha T (ông T1), Nguyễn Anh T nói dối là ông Nguyễn Văn T1 đang bệnh nhập viện, cần tiền nên đem xe đi cầm cố với số tiền 4.000.000 đồng thì được chị Châu Thị Hồng H đồng ý. Số tiền này, Nguyễn Anh T đã tiêu xài cá nhân hết. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 115/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. PR kết luận:

Xe mô tô BKS 85B1-93514, nhãn hiệu Honda, số loại JC764 FUTURE, màu sơn xanh đen. Giá trị thực tại thời điểm ngày 02/11/2023 là 19.500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP. PR, kết luận:

Xe mô tô BKS 85AA-04381, nhãn hiệu HALIM, số loại CUS, màu sơn xanh đã qua sử dụng. Giá trị thực tại thời điểm ngày 24/12/2023 là 6.000.000 đồng

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Anh T chiếm đoạt là 25.500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 72/CT-VKSPRTC ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PR, tỉnh N truy tố Bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong quá trình bị tạm giam, bị cáo đã vô cùng hối hận về việc làm sai trái và bất hiếu của mình với cha mẹ. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PR, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PR, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo Nguyễn Anh T không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của Bị cáo Nguyễn Anh T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Nguyễn Anh T có quan hệ với bị hại là ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị L là bố mẹ ruột. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/11/2023 đến ngày 24/12/2023 Nguyễn Anh T đã 02 lần lợi dụng sự tin tưởng của cha, mẹ mình là ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị L để mượn xe mô tô. Sau khi mượn được xe mô tô biển số 85B1-93514, nhãn hiệu Honda FUTURE và xe mô tô biển số 85AA-04381, nhãn hiệu HALIM để đi giải quyết việc cá nhân. Nguyễn Anh T đã đem đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài cá nhân, mặc dù không có khả năng trả lại tài sản. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Anh T chiếm đoạt là 25.500.000đ (*Hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn*) đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PR, tỉnh N đã truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Anh T là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Anh T có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (*phạm tội thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên*) được quy định tại điểm g, h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả (*bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Châu Thị Hồng H số tiền 4.000.000 đồng*); Tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị L có yêu cầu xin được giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Nguyễn Anh T và gia đình đã bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Châu Thị Hồng H số tiền 4.000.000 đồng (*tiền mà Nguyễn Anh T đã nhận của chị Châu Thị Hồng H khi cầm cố xe mô tô biển số 85AA-04381, nhãn hiệu HALIM*), chị Châu Thị Hồng H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu tài sản sau đây là phù hợp pháp luật:

- 01 xe mô tô biển số 85B1-93514, nhãn hiệu Honda, số loại JC764 FUTURE, màu sơn xanh đen và 01 xe mô tô biển số 85AA-04381, nhãn hiệu HALIM, số loại CUS, màu sơn xanh, cùng giấy chứng nhận đăng ký xe cho ông Nguyễn Văn T1.

* Đối với người thanh niên tên “H1” người đã nhận cầm cố xe mô tô biển số 85B1-93514 từ Bị cáo Nguyễn Anh T vào ngày 02/11/2023. Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau.

* Đối với chị Châu Thị Hồng H: Khi nhận thể chấp xe mô tô biển số 85AA-04381 từ bị cáo Nguyễn Anh T, chị H không biết xe mô tô trên là tài sản do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý hình sự là phù hợp pháp luật. Riêng hành vi “*nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy tờ ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố*”. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an TP. PR, để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật là có cơ sở.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố PR tại phiên tòa sơ thẩm về việc định tội, định khung hình phạt, xác định nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Anh T là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 175; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/01/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo và người bị hại. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 24/5/2024). Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Châu Thị Hồng H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Sương Nguyễn Thanh Trâm

Nguyễn Thị Diệu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Diệu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Diệu